

Bản án số: 450/2023/HS-ST
Ngày 14 - 9 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Đức Nam.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Thiều Đình Thu.

2. Bà Nguyễn Thị Nở.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thắng - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Võ Thắng Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 654/2023/HSST ngày 24 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 3791/2023/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Huỳnh Long Đ, sinh năm 1983 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: 162 Lương Nhữ Học, Phường Q, Quận W, Thành phố Hồ Chí Minh; tạm trú: 134 Nguyễn Thị Tần, Phường E, Quận R, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Hoa; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh B và bà Hà Tam M; chưa có vợ con; tiền án: không; tiền sự: không; bị tạm giam từ ngày 20/02/2022, có mặt.

2. Nguyễn Hồng Q, sinh năm 1991 tại Hà Nội; nơi thường trú: Đội 9, xã T, huyện T1, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh H và bà Nguyễn Thị D; có vợ và 02 con; tiền án: không; tiền sự: không; bị tạm giam từ ngày 18/02/2022, có mặt.

- Bị hại:

1. Tổng Công ty Viễn thông MobiFone, địa chỉ trụ sở: Tòa nhà MobiFone, lô VP1, phường Y, quận C, thành phố Hà Nội, vắng mặt.

2. Tập đoàn Công nghiệp Viễn thông Quân đội, địa chỉ trụ sở: lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Y, quận C, Thành phố Hà Nội, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 17/02/2022, tổ công tác của Cục Cảnh sát hình sự đã phối hợp cùng với Cục An ninh mạng và phòng chống tội phạm sử dụng công nghệ cao Bộ Công an và Công an thành phố Hà Nội tiến hành kiểm tra kho hàng tại địa chỉ số 307 Yên Duyên, phường Yên Sở, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội do Hứa Thị Bích thuê, phát hiện Nguyễn Hồng Q đang nhận bộ thiết bị thu phát sóng giả trạm BTS (thiết bị viễn thông dùng thu nhận tín hiệu) từ Nguyễn Ngọc Tiến (là bạn trai của Bích). Tổ công tác đã triệu tập Nguyễn Hồng Q, Nguyễn Ngọc Tiến đến trụ sở Công an phường Yên Sở, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội để làm việc. Ngày 19/02/2022, kết quả điều tra ban đầu Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an triệu tập Huỳnh Long Đ đến làm việc.

Thông qua việc mua bán sim điện thoại, Huỳnh Long Đ quen một người đàn ông Trung Quốc tên A Kim (chưa rõ lai lịch). Khoảng cuối năm 2020, A Kim kêu Đ tìm kiếm, thuê người cho A Kim làm công việc sử dụng các máy thu phát sóng điện thoại (BTS) để lấy số IMSI (số mã định danh sim điện thoại), IMEI và gửi các tin nhắn đến người khác với nội dung: chạy tin báo các ngân hàng, tin báo Momo, kết bạn, quảng cáo game, quảng cáo..., A Kim đưa tiền cho Đ trả công người được thuê 500.000 đồng/ngày, Đ trích lại 100.000 đồng/ ngày và đưa lại cho người được thuê 400.000 đồng/ngày.

Thời gian đầu không tìm được người, Đ tự nhận máy, thiết bị thu phát sóng về tự làm, gửi tin nhắn cho nhiều người dùng thiết bị di động sử dụng mạng Viettel, Mobifone (lý do máy chỉ gửi tin nhắn vào 02 mạng này là do ở Việt Nam có nhiều người sử dụng dịch vụ của mạng Viettel, Mobifone) và nhận tiền công 500.000 đồng/ngày. Bộ thiết bị thu phát sóng được A Kim thông qua dịch vụ gửi chuyển phát nhanh đến cửa hàng sửa điện thoại của Đ tại địa chỉ số 134 Nguyễn Thị Tần, phường 2, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh (cửa hàng của Đ). A Kim hướng dẫn Đ cài đặt ứng dụng SEND trên điện thoại di động của Đ, cách cài đặt máy, cài đặt thông số trên ứng dụng SEND, sau đó kết nối ứng dụng SEND trên điện thoại với thiết bị BTS, nhập nội dung tin nhắn, đầu số gửi đi, hoàn thành thao tác gửi tin nhắn đi. Thông số trên ứng dụng SEND được lưu lại cho các lần sử dụng sau.

Đ tự thực hiện phát, gửi tin nhắn được khoảng 03 tháng, đến khoảng tháng 02/2021, tại Thành phố Hồ Chí Minh giãn cách xã hội vì dịch Covid nên không được đi ra đường, Đ ở tại cửa hàng và tiếp tục nhận 07 bộ thiết bị tương tự như bộ đầu tiên, Đ đã trực tiếp kiểm tra hoạt động các máy. Đến khoảng tháng 11/2021, Đ bắt đầu giao cho Nguyễn Hồng Q và một số người khác như: Huỳnh Long Kiệt (em ruột Đ), Nguyễn Nhật Linh, Phú, Tân, Chan, Tài (chưa rõ lai lịch), đồng thời Đ hướng dẫn những người này cách cài đặt sử dụng máy, phát tán tin nhắn. Nội dung phát tán tin nhắn thì A Kim gửi tin nhắn lên các Group Zalo hoặc A Kim gửi nội dung tin nhắn riêng cho Đ, để Đ gửi cho những người được thuê.

Đối với Nguyễn Hồng Q, khoảng giữa tháng 12/2021, thông qua Chan (người Trung Quốc) là bạn của A Kim, Chan giới thiệu Q ở thành phố Hà Nội vào Thành phố Hồ Chí Minh gặp Đ và A Kim để A Kim, Đ giao việc phát, gửi tin nhắn tại địa bàn Hà Nội và được hướng dẫn cách thức, thao tác sử dụng máy thu phát sóng gửi tin nhắn. A Kim thỏa thuận với Q cho ứng trước 17.000.000 đồng tiền công gửi tin nhắn và 3.000.000 đồng tiền ăn ở, tổng cộng là 20.000.000 đồng, A Kim đưa tiền cho Đ để Đ đưa cho Q. Sau đó, Q về lại Hà Nội, theo yêu cầu của A Kim, Đ chuyển bộ máy BTS ra cho Q qua dịch vụ xe khách rồi thông báo cho Q đến nhà xe lấy.

Ngày 13/02/2022, Đ và A Kim chỉ đạo Q (qua Zalo) đến địa chỉ số 307 Yên Duyên, phường Yên Sở, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội, liên hệ với số điện thoại 0326072396 để nhận một bộ thiết bị thu phát sóng, phát tán tin nhắn nữa.

Ngày 17/02/2022, khi Q đến địa chỉ nêu trên để nhận bộ thiết bị thu phát sóng thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Bộ Công an triệu tập làm việc.

Ngày 18/02/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Bộ Công an đã ra Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Hồng Q.

Ngày 20/02/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Bộ Công an đã ra Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Huỳnh Long Đ.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra - Bộ Công an, Nguyễn Hồng Q và Huỳnh Long Đ khai nhận như nêu trên:

Quá trình thực hiện phát tán tin nhắn, Đ đã hưởng lợi được 87.000.000 đồng, Q đã hưởng lợi được 20.000.000 đồng.

Về thiệt hại: 02 nhà mạng Viettel, Mobifone không xác định được mức thiệt hại do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra.

Vật chứng vụ án: có bản thống kê kèm theo.

Tại bản Cáo trạng số 171/CT-VKS-P2 ngày 21/3/2023, Viện kiểm sát Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố các bị can Huỳnh Long Đ và Nguyễn Hồng Q (có lý lịch nêu trên) về tội “Xâm nhập trái phép vào mạng máy tính, mạng viễn thông hoặc phương tiện điện tử của người khác” theo quy định tại khoản 1 Điều 289 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Phản tranh tụng tại phiên tòa:

Bị cáo xác nhận bản Cáo trạng truy tố là đúng với hành vi phạm tội không có oan sai.

Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 289, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Long Đ từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội “Xâm nhập trái phép vào mạng máy tính, mạng viễn thông hoặc phương tiện điện tử của người khác”.

Buộc bị cáo Đ nộp lại số tiền 87.000.000 đồng để nộp ngân sách nhà nước.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng Q từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Xâm nhập trái phép vào mạng máy tính, mạng viễn thông hoặc phương tiện điện tử của người khác”.

Buộc bị cáo Q nộp lại số tiền 20.000.000 đồng để nộp ngân sách nhà nước.

Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo ăn năn về hành vi phạm tội xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định về vụ án như sau:

[1] Xét lời khai nhận của hai bị cáo Huỳnh Long Đ và Nguyễn Hồng Q tại phiên tòa cơ bản phù hợp với biên bản vụ việc, biên bản giao nhận tài liệu, đồ vật, dữ liệu điện tử, biên bản khám xét, kết luận giám định, lời khai cũng như bản tự khai của hai bị cáo, của bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định:

Từ tháng 02/2021 đến ngày 17/02/2022, tại địa chỉ số 134 Nguyễn Thị Tần, Phường 2, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh. Thông qua việc mua bán sim điện thoại, bị cáo Huỳnh Long Đ quen một người đàn ông Trung Quốc tên A Kim (chưa rõ lai lịch). A Kim nói bị cáo Đ tìm kiếm, thuê người cho A Kim làm công việc sử dụng các máy thu phát sóng điện thoại (BTS) để lấy số IMSI (số mã định danh sim điện thoại), IMEI và gửi các tin nhắn đến người khác với nội dung: chạy tin báo các ngân hàng, tin báo Momo, kết bạn, quảng cáo game, quảng cáo... A Kim đưa tiền cho bị cáo Đ trả công người được thuê 500.000 đồng/ngày, bị cáo Đ trích lại 100.000 đồng/ngày và đưa lại cho người được thuê 400.000 đồng/ngày. Bị cáo Đ đã thuê bị cáo Nguyễn Hồng Q sử dụng trái phép các thiết bị thu phát sóng xâm nhập trái phép, can thiệp vào hoạt động bình thường của mạng viễn thông, các thiết bị điện tử (điện thoại) trong phạm vi phủ sóng, thực hiện tấn công thu thập dữ liệu số IMEI (mã số nhận dạng thiết bị di động quốc tế của thiết bị, số IMSI (bộ nhận dạng duy nhất cho mỗi một thuê bao điện thoại di động) chứa trên thẻ SIM điện thoại di động sử dụng các dữ liệu này để phát tán tin nhắn chứa nội dung quảng cáo cho các trang cá cược, kết bạn Zalo đến các thuê bao mạng Viettel, Mobifone để thu lợi bất chính. Quá trình phạm tội, bị cáo Đ đã hưởng lợi được số tiền 87.000.000 đồng, bị cáo Q đã hưởng lợi được số tiền 20.000.000 đồng.

Đối với hành vi của A Kim và Huỳnh Long Kiệt, Nguyễn Nhật Linh, Phú, Tân, Chan, Tài (chưa rõ lai lịch) đã nghỉ việc phát tán tin nhắn cho Đ từ tháng 01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh xem xét, sẽ xử lý sau.

Xét hành vi của hai bị cáo Đ và Q là nguy hiểm cho xã hội, xâm nhập trái phép, can thiệp vào hoạt động bình thường của mạng viễn thông, các thiết bị điện tử (điện thoại) trong phạm vi phủ sóng, thực hiện tấn công thu thập dữ liệu số IMEI của thiết bị, số IMSI chứa trên thẻ SIM điện thoại di động, để phát tán tin nhắn chứa nội dung quảng cáo cho các trang cá cược, kết bạn Zalo đến các thuê bao mạng Viettel, Mobifone gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự xã hội. Hai bị cáo nhận thức được hành vi của họ nhưng đã cố ý phạm tội vì động cơ vụ lợi bất chính.

Do đó, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận hai bị cáo Huỳnh Long Đ và Nguyễn Hồng Q đã phạm tội “Xâm nhập trái phép vào mạng máy tính, mạng viễn thông hoặc phương tiện điện tử của người khác” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 289 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng hoặc bị phạt tù 01 năm đến 05 năm).

Xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự về hình phạt đối với bị cáo là tù có thời hạn mới đủ sức giáo dục họ ý thức tuân thủ pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa họ phạm tội mới; giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm.

Xét trong vụ án có đồng phạm, bị cáo Đ và bị cáo Q đồng phạm giúp sức cho đối tượng tên A Kim (chưa rõ lai lịch) để hưởng lợi, trong đó vai trò của Q hạn chế hơn bị cáo Đ cho nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để phân hóa tính chất và mức độ tham gia phạm tội của từng bị cáo khi quyết định hình phạt.

Xét trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Đ đã hưởng lợi được số tiền 87.000.000 đồng, bị cáo Q đã hưởng lợi được số tiền 20.000.000 đồng nên buộc nộp lại để nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[2] Xét cáo trạng của Viện kiểm sát Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố đối với hai bị cáo Huỳnh Long Đ và Nguyễn Hồng Q về khung, điều luật và tội danh như đã viện dẫn trên là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Với lập luận tại đoạn [1] là căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận hay không chấp nhận phần luận tội của Kiểm sát viên, của bị cáo.

[3] Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của họ. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của họ đã thực hiện đều hợp pháp.

[4] Xét về xử lý vật chứng, án phí:

[4.1] Về xử lý vật chứng:

Thu giữ của bị cáo Huỳnh Long Đ:

- 02 (hai) thiết bị thu phát sóng; 02 (hai) bảng mạch linh kiện (không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong);

- 10 (mười) thùng chứa các thiết bị sạc, ắc quy, dây cáp, túi đựng thiết bị điện tử;

- 01 (một) Laptop Samsung số S/N HRBF91SC600126X (màn hình xước, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong);

- 01 (một) máy IMAC (Serial: W87520EZX88, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong);

- 01 (một) điện thoại di động hiệu XIAOMI (không kiểm tra Imei do không có nguồn điện, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong);

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone (Imei: 52351071, model A1533, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong);

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone (màn hình bung, thực nhận 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone, không kiểm tra Imei do không có nguồn điện, Imei khay sim: ...860329, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong);

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone (màn hình bung, thực nhận 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone, không kiểm tra do không có nguồn điện, Imei khay sim: ...414146, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong);

- 01 (một) điện thoại di động hiệu VIVO (không kiểm tra Imei do không có nguồn điện, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong);

Là tài sản của bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước;

- 13 (mười ba) thẻ ngân hàng của bị cáo không liên quan đến vụ án nên trả lại cho họ;

Thu giữ của bị cáo Nguyễn Hồng Q:

- 01 (một) cục Ängten model SC4-8027-68D65AIW1A;

- 01 (một) máy tính bảng FUJITSU, model FARQ600G (không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong);

- 01 (một) thiết bị giả trạm BTS màu đen (không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong);

- 01 (một) dây nối ăngten màu đen; 01 (một) cục sạc có chữ “Made in China”, model ADX - 28800;

- 01 (một) điện thoại hiệu Realme màu đỏ (không kiểm tra Imei do không có nguồn điện, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong),

Là tài sản của bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước;

- 01 (một) cuốn sổ tay;

- 01 (một) hộ chiếu số C2991625 mang tên Nguyễn Hồng Q,

Là giấy tờ của bị cáo không liên quan đến vụ án nên trả lại cho họ.

Theo quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[4.2] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 289, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 và khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Long Đ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Xâm nhập trái phép vào mạng máy tính, mạng viễn thông hoặc phương tiện điện tử của người khác”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/02/2022.

Buộc bị cáo Đ nộp lại số tiền 87.000.000 đồng để sung ngân sách nhà nước.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng Q 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù về tội “Xâm nhập trái phép vào mạng máy tính, mạng viễn thông hoặc phương tiện điện tử của người khác”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/02/2022.

Buộc bị cáo Q nộp lại số tiền 20.000.000 đồng để sung ngân sách nhà nước.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước:

- 02 (hai) thiết bị thu phát sóng; 02 (hai) bảng mạch linh kiện (không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong);

- 10 (mười) thùng chứa các thiết bị sạc, ắc quy, dây cáp, túi đựng thiết bị điện tử;

- 01 (một) Laptop Samsung số S/N HRBF91SC600126X (màn hình xước, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong);

- 01 (một) máy IMAC (Serial: W87520EZX88, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong);

- 01 (một) điện thoại di động hiệu XIAOMI (không kiểm tra Imei do không có nguồn điện, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong);

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone (Imei: 52351071, model A1533, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong);

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone (màn hình bung, thực nhận 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone, không kiểm tra Imei do không có nguồn điện, Imei khay sim: ...860329, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong);

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone (màn hình bung, thực nhận 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone, không kiểm tra Imei do không có nguồn điện, Imei khay sim: ...414146, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong);

- 01 (một) điện thoại di động hiệu VIVO (không kiểm tra Imei do không có nguồn điện, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong);

- 01 (một) cục Ăngten model SC4-8027-68D65AIW1A;

- 01 (một) máy tính bảng FUJITSU, model FARQ600G (không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong);

- 01 (một) thiết bị giả trạm BTS màu đen (không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong);

- 01 (một) dây nối ăngten màu đen; 01 (một) cục sạc có chữ “Made in China”, model ADX - 28800;

- 01 (một) điện thoại hiệu Realme màu đỏ (không kiểm tra Imei do không có nguồn điện, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong);

Trả lại cho:

- Bị cáo Huỳnh Long Đ: 13 (mười ba) thẻ ngân hàng;

- Bị cáo Nguyễn Hồng Q: 01 (một) cuốn sổ tay; 01 (một) hộ chiếu số C2991625 mang tên Nguyễn Hồng Q,

(Theo biên bản giao nhận tang tài vật số NK2023/359 ngày 10/7/2023 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh).

Án phí hình sự sơ thẩm: mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND-TP.HCM; (3)
- Cục THA-DS; (1)
- THA HS; (3)
- Phòng PC53 - CA Tp. HCM; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Trại giam; (2)
- Bị cáo; (2)
- Bị hại; (2)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (2)
- Lưu, hình sự, hồ sơ; (23) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Đức Nam